TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG** Số: 07/2021/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *TP. Sóc Trăng, ngày 19 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 136/2020/TLST-HNGĐ ngày 17/12/2020 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Ông **Trần Thanh P,** sinh năm 1981. Địa chỉ: Số 684/7 đường T, Khóm 3, Phường 5, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Người yêu cầu: Bà **Thạch Thị Thanh H**, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số 684/7 đường T, Khóm 3, Phường 5, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Thạch Thị Thanh H và ông Trần Thanh P yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn do mâu thuẫn trong thời gian chung sống. Vào ngày 11/01/2021, Tòa án tiến hành hòa giải để các ông bà đoàn tụ nhưng không thành và hai bên vẫn tự nguyện ly hôn. Xét thấy, việc yêu cầu của bà Thạch Thị Thanh H và ông Trần Thanh P là thật sự tự nguyện nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Thạch Thị Thanh H và ông Trần Thanh P thống nhất thỏa thuận: Giao cho ông Trần Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Thanh H1, sinh ngày 12/11/2007 và Trần Thanh N, sinh ngày 05/02/2014. Bà Thạch Thị Thanh H cấp dưỡng nuôi con đối với hai cháu, mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi mỗi cháu (cháu H1, cháu N) đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2021, ngày cấp dưỡng ngày cuối tháng. Phương thức, địa điểm cấp dưỡng bà H và ông P tự thỏa thuận. Bà Thạch Thị Thanh H có quyền,

nghĩa vụ thăm nom cháu Trần Thanh H1, sinh ngày 12/11/2007 và Trần Thanh N, sinh ngày 05/02/2014. Xét thấy, việc thỏa thuận trông non, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con phù hợp với nguyện vọng của vợ, chồng, của cháu Trần Thanh Hào và đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên Tòa án ghi nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Thạch Thị Thanh H và ông Trần Thanh P tự khai không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Thạch Thị Thanh H và ông Trần Thanh P mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng là phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Thạch Thị Thanh H và ông Trần Thanh P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho ông Trần Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Thanh H1, sinh ngày 12/11/2007 và Trần Thanh N, sinh ngày 05/02/2014. Bà Thạch Thị Thanh H cấp dưỡng nuôi con đối với hai cháu, mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi mỗi cháu (cháu H1, cháu N) đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2021, ngày cấp dưỡng ngày cuối tháng. Phương thức, địa điểm cấp dưỡng bà Hoa và ông Phong tự thỏa thuận.

Bà Thạch Thị Thanh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Trần Thanh H1, sinh ngày 12/11/2007 và Trần Thanh N, sinh ngày 05/02/2014 theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Thạch Thị Thanh H và ông Trần Thanh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/. Về lệ phí Tòa án: Bà Thạch Thị Thanh H và ông Trần Thanh P, mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông bà đã nộp theo Biên lai thu số 0004921 và Biên lai thu số 0004922 cùng ngày 14/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Bà Thạch Thị Thanh H và ông Trần Thanh P đã nộp xong lệ phí dân sự sơ thẩm.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- UBND Phường 5, TP. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Võ Văn Như